

Bản án số: 31/2017/HSST

Ngày: 21-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phụng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Sỹ Thái và ông Nguyễn Khắc Hà;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cù;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 07/12/2017 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1979; sinh, trú quán: Thôn B, xã T, huyện A, tỉnh H; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn C1 (đã chết) và con bà: Mai Thị H (mất tích); vợ: Nguyễn Thị T; con: có một con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 27/11/2017 chuyển tạm giam ngày 30/11/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Cù. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Bùi Việt T, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/11/2017, Nguyễn Văn C, sinh năm 1979 ở Thôn B, xã T, huyện A, tỉnh H đi bộ đến khu vực Ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Cù thuộc địa phận thôn Cát Dương, xã Tổng Phan, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên; C đi bộ vào trong sân Ngân hàng thấy vị trí sát gần cửa ra vào có dựng chiếc xe mô tô màu sơn đỏ mang biển kiểm soát 34K2-6216 của anh Bùi Việt T, sinh năm 1983 ở Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H, không khóa cổ, khóa càng xe. C quan sát xung quanh không thấy người trông, C dắt xe ra hướng cổng, cách vị trí dựng xe ban đầu khoảng 10 m thì bị anh Nguyễn Duy N, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H - là bảo vệ của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Cù phát hiện và bắt giữ. Sau đó anh N gọi điện trình báo Công

an, Cơ quan điều tra Công an huyện đã lập biên bản bắt giữ và thu giữ vật chứng là 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34K2-6216 và giấy đăng ký mô tô, xe máy ở trong cốp xe, ngoài ra không thu giữ được tài sản, đồ vật gì của Nguyễn Văn C.

Kết luận định giá số 24/2017/KL-HĐ ngày 28/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Cừ kết luận: 01 chiếc xe mô tô loại xe Best màu sơn đỏ, biển kiểm soát 34K2-6216 (loại xe đã qua sử dụng) trị giá 2.100.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/QĐ ngày 07/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác định thời điểm phạm tội có sử dụng rượu và mất kiểm soát hành vi, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; người bị hại xác định đã nhận lại tài sản và không bị thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường, ngoài ra có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; không đề nghị xem xét về bồi thường dân sự.

Bị cáo xin cải tạo tại địa phương và không có ý kiến tranh luận gì; người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 27/11/2017, tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Cừ, Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34K2-6216, trị giá 2.100.000 đồng của anh Bùi Việt T, khi bị cáo dắt xe đi ra cổng thì bị bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; người làm chứng; các vật chứng và Kết luận định giá tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1

Điều 138 của Bộ luật Hình sự như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Mặc dù bị cáo khai có uống rượu trước khi phạm tội nên bị mất kiểm soát hành vi, tuy nhiên theo quy định tại Điều 14 của Bộ luật hình sự thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó cần thiết phải đưa ra xét xử để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo đã trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và chưa gây thiệt hại; bị cáo có bố là thương binh; tại phiên tòa, người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 05 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, tính chất mức độ ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản, vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34K2-6216, giấy đăng ký mô tô xe máy là tài sản hợp pháp của anh Bùi Việt T, Cơ quan điều tra đã trả lại anh T là đúng quy định của pháp luật

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự; Điều 99; khoản 4 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, tỉnh H giáo sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn C trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Duy Phụng